

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG
THÔN
Số: 1229/QĐ-BNN-BVTV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính thay thế, thủ tục hành chính bị thay thế, thủ tục hành chính bị hủy bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 63/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2013/TT-BNNPTNT ngày 11 tháng 01 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về quản lý thuốc bảo vệ thực vật;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật và Chánh Văn phòng Bộ Nông nghiệp và PTNT,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 02 thủ tục hành chính mới ban hành, 08 thủ tục hành chính thay thế, 08 thủ tục hành chính bị thay thế, 02 thủ tục hành chính bị hủy bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 02 năm 2013.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật, các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

(Đã ký)

Cao Đức Phát

Thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính thay thế, thủ tục hành chính bị thay thế, thủ tục hành chính bị hủy bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1229/QĐ-BNN-BVTV ngày 30 tháng 5 năm 2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ THAY THẾ, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ HỦY BỎ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
I. Thủ tục hành chính cấp trung ương			
A. Danh mục TTHC mới ban hành (02 TTHC)			
1	Cấp lại giấy phép khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật	Nông nghiệp	Cục Bảo vệ thực vật
2	Cấp lại giấy phép chứng nhận đăng ký thuốc bảo vệ thực vật	Nông nghiệp	Cục Bảo vệ thực vật
B. Danh mục TTHC thay thế (07 TTHC)			
1	Đăng ký cấp Giấy phép khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật	Nông nghiệp	Cục Bảo vệ thực vật
2	Đăng ký chính thức thuốc bảo vệ thực vật	Nông nghiệp	Cục Bảo vệ thực vật
3	Đăng ký bổ sung thuốc bảo vệ thực vật	Nông	Cục Bảo vệ

		ng nghiệp	thực vật
4	Gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký thuốc bảo vệ thực vật	Nông nghiệp	Cục Bảo vệ thực vật
5	Thay đổi nhà sản xuất thuốc bảo vệ thực vật	Nông nghiệp	Cục Bảo vệ thực vật
6	Chuyển nhượng tên thương phẩm thuốc bảo vệ thực vật	Nông nghiệp	Cục Bảo vệ thực vật
7	Thay đổi tên thương phẩm thuốc bảo vệ thực vật	Nông nghiệp	Cục Bảo vệ thực vật

C. Danh mục TTHC bị hủy bỏ (02 TTHC)

1	Cấp giấy phép nhập khẩu thuốc bảo vệ thực vật- Mã B-BNN-203545-TT	Nông nghiệp	Cục Bảo vệ thực vật
2	Kiểm định dư lượng thuốc bảo vệ thực vật- Mã B-BNN-203815-TT	Nông nghiệp	- Trung tâm Kiểm định & Khảo nghiệm thuốc BVTV phía Bắc - Trung tâm Kiểm định & Khảo nghiệm thuốc BVTV phía Nam

D. Danh mục TTHC bị thay thế (07 TTHC)

1	Cấp giấy phép khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật - Mã B-BNN-203818-TT	Nông nghiệp	Cục Bảo vệ thực vật
2	Đăng ký chính thức thuốc bảo vệ thực vật - Mã B-BNN-203829-TT	Nông nghiệp	Cục Bảo vệ thực vật
3	Đăng ký bổ sung thuốc bảo vệ thực vật -	Nông	Cục Bảo vệ

	Mã B-BNN-203841-TT	ngiệp	thực vật
4	Cấp giấy chứng nhận gia hạn đăng ký thuốc bảo vệ thực vật - Mã B-BNN-203571-TT	Nông nghiệp	Cục Bảo vệ thực vật
5	Chuyển nhượng sản phẩm đã đăng ký thuốc bảo vệ thực vật - Mã B-BNN-203573-TT	Nông nghiệp	Cục Bảo vệ thực vật
6	Thay đổi nhà sản xuất thuốc bảo vệ thực vật - Mã B-BNN-203575-TT	Nông nghiệp	Cục Bảo vệ thực vật
7	Thay đổi tên thương phẩm của thuốc bảo vệ thực vật đã đăng ký - Mã B-BNN-203659-TT	Nông nghiệp	Cục Bảo vệ thực vật
II. Thủ tục hành chính cấp địa phương			
A. Danh mục TTHC thay thế (01 TTHC)			
1	Cấp giấy phép vận chuyển thuốc, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật	Nông nghiệp	Chi cục bảo vệ thực vật cấp tỉnh
B. Danh mục TTHC bị thay thế (01 TTHC)			
1	Cấp giấy phép vận chuyển thuốc, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật- Mã B-BNN-203853-TT	Nông nghiệp	Chi cục bảo vệ thực vật tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

PHẦN II NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

I. Thủ tục hành chính cấp Trung ương:

A. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành

1. Cấp lại Giấy phép khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật

1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1. Nộp hồ sơ

a) Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Cục Bảo vệ thực vật.

b) Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ trong thời gian ba (03) ngày làm việc. Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ, nếu không đầy đủ thì trả lại hồ sơ cho tổ chức cá nhân và yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- Bước 2. Thẩm định hồ sơ và cấp lại

Cục Bảo vệ thực vật thẩm định hồ sơ trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định:

Nếu hồ sơ hợp lệ thì cấp Giấy phép khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật theo mẫu quy định tại Phụ lục XIII ban hành kèm theo Thông tư số 03/2013/TT-BNNPTNT, ngày 11/01/2013.

Nếu hồ sơ chưa hợp lệ thì thông báo cho tổ chức, cá nhân những nội dung cần bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

Trường hợp không cấp Giấy phép khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật, Cục Bảo vệ thực vật thông báo cho tổ chức, cá nhân bằng văn bản và nêu rõ lý do.

b) Đối với trường hợp tổ chức, cá nhân đăng ký đổi tên: Nếu hồ sơ hợp lệ, đáp ứng được các quy định trong Thông tư số 03/2013/TT-BNNPTNT, ngày 11/01/2013 thì Cục Bảo vệ thực vật trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trong thời gian không quá 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ khi cơ quan đăng ký trình, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Thông tư Danh mục hoặc Thông tư sửa đổi, bổ sung Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng, hạn chế sử dụng, cấm sử dụng ở Việt Nam.

Trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày Thông tư ký ban hành, Cục Bảo vệ thực vật cấp Giấy phép khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật theo mẫu quy định tại